

Bản án số: 64/2025/HS-PT

Ngày: 12 - 8 - 2025

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Tấn Long.

*Các Thẩm phán:*     - ông Đặng Kim Nhân  
                              - ông Trần Quốc Cường

**- Thư ký phiên tòa:** ông Lương Quang Toàn - Thư ký Toà phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** ông Trần Viết Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 295/2025/TLPT-HS ngày 20 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo **Trần Quang T1** về tội “Giết người”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Trần Quang T1**; tên gọi khác: không; sinh ngày 30/11/1985; tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: **Thôn G, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk**; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông **Trần Quang T2** – sinh năm 1957 và bà **Đỗ Thị M** – sinh năm 1958; bị cáo chung sống như vợ chồng với chị **Đinh Thị T3** – sinh năm 1980; trú tại **xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk** từ năm 2015 đến năm 2018, có với nhau 01 con chung là cháu **Trần Thị D** – sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2024 cho đến nay, có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư **Nguyễn Thị Mỹ H**, thuộc **Công ty L1 – Chi nhánh Đ1**; địa chỉ: **A D, phường H, thành phố Đà Nẵng**, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

[1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/12/2024, **Trần Quang T1**, sinh năm 1985, trú tại **thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk** ngồi uống rượu cùng với **Huỳnh Ngọc L** (tên thường gọi là **M1**), **Huỳnh Ngọc T4** và chị **Nguyễn Thị Thùy N**, đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì nghỉ, **L** và anh **T4** nằm ngủ, còn **T1** và **N** ngồi nói chuyện ở phòng ngủ của nhà rẫy, lúc này **T1** chửi **N** vì cho rằng giữa **T1** và **N** đang có tình cảm yêu đương nhưng **N** vẫn quen biết người khác, không chung thủy với **T1**. Do bị **T1** chửi nên **N** đã giơ tay tát vào mặt **T1** hai cái rồi bỏ đi, **T1** bực tức ngồi dậy lấy từ trong túi đồ cá để ở dưới chân giường ra một con dao cán nhựa, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao dài 11,2cm, mũi dao nhọn, trong khi giằng co thì lưỡi dao trên tay **T1** đã cứa trúng vào mặt sau tay phải và vùng dưới tai phải của chị **N** gây vết rách da nhẹ, chảy máu. Chị **N** gọi **L**: “*Anh M1 cứu em*”, thì **L** đi lại đứng trước mặt **T1** để can ngăn, **T1** đâm thẳng một nhát trúng bên phải bụng của **L**, bị đâm nên **L** bỏ đi xuống dưới bếp nằm. **T1** và chị **N** tiếp tục giằng co thì **T4** đang nằm ngủ bên cạnh tỉnh dậy dùng hai tay giữ tay có dao của **T1** để chị **N** đứng dậy bỏ chạy ra ngoài sân, con dao trên tay **T1** cứa trúng mặt trong ngón cái bàn tay trái của **T4** gây vết rách da nhẹ chảy máu. Chị **N** và **T4** bỏ về trước, còn **T1** và **L** vẫn ở lại nhà rẫy. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, **T1** gọi điện thoại cho chị **N** nói: “*Anh M1 bị tao đâm lòi ruột rồi, mày vô chở anh M1 đi bệnh viện*”. Một lúc sau chị **N** và anh **T4** chạy đến cùng **T1** đưa anh **L** đến **Bệnh viện đa khoa huyện K, tỉnh Đắk Lắk** cấp cứu, nhưng anh **L** đã tử vong trước khi đến Bệnh viện. Sau đó, **Trần Quang T1** đến **Công an xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk** để đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi.

*Kết quả khám nghiệm hiện trường:* Hiện trường vụ án là nhà rẫy của **Trần Quang T1**; địa chỉ tại **Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk**, tại hiện trường phát hiện một mũ vải và một điện thoại di động hiệu “VIVO” màu hồng, cách điện thoại 0,25m về hướng Bắc trên nền thấy có bám dính chất màu nâu đỏ, tại gian phòng ngủ, sát bờ tường hướng Đông có kê 01 giường ngủ kích thước 2x1,4m, giường đang mắc màn, trên giường có 01 nệm màu xanh, kiểm tra dưới nệm, sát mép ngoài giường hướng Tây thấy có 02 con dao: Dao thứ nhất dài 20cm, cán nhựa, vỏ nhựa màu nâu, lưỡi dài 11,2cm, mũi nhọn, một mặt cắt chỗ rộng nhất 1,1cm, dày 0,2cm, lưỡi dao bám dính chất màu nâu đỏ; Dao thứ 2 bằng kim loại màu trắng, dài 18,3cm, lưỡi dài 11cm, mũi nhọn, một mặt cắt, chỗ rộng nhất 0,75cm, dày 0,25cm. Trên phòng ngủ khu vực gần lối ra vào, thông với phòng khách thấy có bám dính chất màu nâu đỏ, dạng nhỏ giọt trong diện 91x40,5cm. Kiểm tra phòng bếp không phát hiện dấu vết gì nghi vấn (BL 24).

\* Tại Bản kết luận giám định tử thi số: 1994/KLGĐTT-KTHS ngày 26/12/2024 của **Phòng K Công an tỉnh Đ**, kết luận: Nguyên nhân tử vong của **Huỳnh Ngọc L** là vết thương thấu ngực gây thủng gan, phổi dẫn đến mất máu cấp suy tuần hoàn cấp do vết thương thấu bụng gây thủng ruột non, mạc treo ruột, đứt tĩnh mạch chủ bụng. Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương hạ sườn phải và

vết thương thấu bụng gây thủng ruột non, mạc treo ruột, đứt tĩnh mạch chủ bụng do vật nhọn có lưỡi sắc tác động theo hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải sang trái.

Cơ chế hình thành thương tích, vật tác động: Vết xây xước da vùng trán phải do vật tày tác động theo chiều hướng từ trước ra sau; Vết xước da vùng vai phải do vật sắc tác động; Vết thương hạ sườn phải do vật nhọn có lưỡi sắc tác động theo hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải sang trái.

\* Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với [Nguyễn Thị Thùy N](#) xác định có 01 vết rách da chảy máu có kích thước 2,5 x 0,17cm tại mặt sau bàn tay phải, 01 vết rách da chảy máu có kích thước 0,8x0,17cm tại phần má ở vị trí dưới tai phải. Các vết thương do [Trần Quang T1](#) gây ra.

\* Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với [Huỳnh Ngọc T4](#) xác định 01 vết rách da ở mặt trong ngón cái của bàn tay trái kích thước 1,5x0,1cm, vết thương do [Trần Quang T1](#) gây ra.

\* **Về vật chứng đã thu giữ:** 01 con dao cán nhựa, vỏ màu nâu, dài 20cm, lưỡi dao dài 11,2cm, mũi dao nhọn, Đây là con dao [Trần Quang T1](#) sử dụng đâm [Huỳnh Ngọc L](#) là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 con dao bằng kim loại trắng, dài 18,3cm, lưỡi dao dài 11,2cm, mũi dao nhọn, thu tại hiện trường thuộc sở hữu của [Trần Quang T1](#), không phải là vật chứng vụ án, [T1](#) không yêu cầu nhận lại, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu: Sam Sung, Galaxy A03 Core, màu đen, cuối lưng điện thoại có chữ "IMEI 350765/95/724345/8" thuộc sở hữu của [T1](#), không phải là vật chứng của vụ án nhưng [T1](#) không yêu cầu nhận lại nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác xét xử và thi hành án.

\* Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ án, [Trần Quang T1](#) đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường số tiền 80.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân [Huỳnh Ngọc L](#). Cha ruột của nạn nhân là ông [Huỳnh Ngọc C](#), sinh năm 1942, trú tại [thôn F, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk](#) đã viết đơn xin bãi nại và không yêu cầu [T1](#) phải bồi thường thêm.

[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo [Trần Quang T1](#) phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo [Trần Quang T1](#) 20 năm tù (Hai mươi năm tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí và công bố quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[3] Kháng cáo:

Ngày 17-5-2025 và ngày 26-5-2025, bị cáo [Trần Quang T1](#) có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; nêu lý do kháng cáo là bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có tình tiết tự thú chưa được áp dụng; đồng thời gia đình có công cách mạng, bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính của gia đình và đang một mình nuôi con nhỏ mới 7 tuổi, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Tại phiên toà phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo và người bào chữa trình bày ý kiến cho rằng bị cáo thực hiện hành vi trong hoàn cảnh đang bức tức do ghen tuông, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; gia đình bị cáo có nhiều người thân công hiến cho cách mạng, bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và có nhân thân tốt; hoàn cảnh bị cáo rất đặc biệt do một mình đang nuôi con nhỏ mà cha mẹ đều đã già yếu, đau ốm, rất khó khăn nếu phải đi tù nhiều năm. Đề nghị xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: tại giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo trình bày thì đã được Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ, trường hợp của bị cáo thực hiện tội phạm công khai, ai cũng thấy rõ nên chỉ là đầu thú chứ không được xem là tự thú; do không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: các Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo [Trần Quang T1](#) thành khẩn khai nhận hành vi đã thực hiện, hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[2] Về tội danh: vào khoảng 16 giờ ngày 15/12/2024, tại nhà rẫy của bị cáo [Trần Quang T1](#), ở thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Giữa bị cáo và chị [Nguyễn Thị Thùy N](#), đang găng co nhau, anh [Huỳnh Ngọc L](#) đang ở ngoài vào can ngăn thì bị cáo [Trần Quang T1](#) vô cớ dùng 01 con dao dài 20cm, sắc nhọn đâm 01 nhát từ trước ra sau, xuyên thấu ngực gây thủng gan, phổi, ruột non và đứt tĩnh mạch chủ bên phải bụng của bị hại, anh [Huỳnh Ngọc L](#) tử vong. Bản án sơ thẩm đã quyết định bị cáo [Trần Quang T1](#) phạm tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt

được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét về hình phạt:

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi dùng dao, sắc nhọn là hung khí nguy hiểm đâm trúng vào vùng ngực, bụng là vùng trọng yếu của cơ thể con người là nguy hiểm đến tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn thực hiện, hậu quả làm bị hại anh **Huỳnh Ngọc L** tử vong.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo **Trần Quang T1** thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện ra cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo và gia đình bị cáo đã thỏa thuận tự nguyện bồi thường toàn bộ chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần và các chi phí khác với tổng số tiền là 80.000.000đ (**T5** mươi triệu đồng), được gia đình bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại là liệt sỹ. Bà nội **Nguyễn Thị T6** và bà ngoại **Nguyễn Thị Đ** được tặng danh hiệu Bà mẹ Việt nam anh hùng, bị cáo cũng đã có thời gian phục vụ trong quân đội. Bản án sơ thẩm đã áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo **Trần Quang T1** được hưởng, theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xem xét về nhân thân và hoàn cảnh của bị cáo, xác định hành vi và hậu quả của tội phạm để quyết định hình phạt 20 năm tù đối với bị cáo là phù hợp, bảo đảm cho việc răn đe phòng ngừa tội phạm. Tại giai đoạn phúc thẩm, không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo; Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên hình phạt của án hình sự sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác còn lại của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Về án phí hình sự phúc thẩm bị cáo **T1** phải chịu là 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Trần Quang T1**; giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo **Trần Quang T1** 20 năm tù (*Hai mươi năm tù*) về tội “Giết người”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16-12-2024.

3. Các quyết định còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Bị cáo **Trần Quang T1** phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Vụ 1-TAND tối cao;
- Viện CT&KSXXPT tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- CQ CSĐT- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- CQ THAHS- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam số 1- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, P.HCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tấn Long**